

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu phân bổ dự toán thu, chi năm 2023

GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Quyết định số 2355/QĐ-BHXH ngày 16/9/2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội địa phương;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2949/QĐ-BHXH ngày 04/12/2017 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy chế Công khai tài chính; quản lý, sử dụng tài sản; kết quả kiểm toán, thanh tra và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Quyết định số 1586/QĐ-BHXH ngày 12/11/2018 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế công khai tài chính; quản lý, sử dụng tài sản; kết quả kiểm toán, thanh tra và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định 2949/QĐ-BHXH;

Căn cứ Quyết định số 1067/QĐ-BHXH ngày 20/7/2023 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về việc giao dự toán thu, chi năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 237/QĐ-BHXH ngày 31/7/2023 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Yên về việc giao dự toán thu, chi năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu phân bổ dự toán thu, chi năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc gồm các nội dung sau:

- Công khai số liệu phân bổ dự toán thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; chi bảo hiểm xã hội từ nguồn quỹ, chi bảo hiểm thất nghiệp, chi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế và chi quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc (có Phụ lục 01 đính kèm).

- Công khai căn cứ, nguyên tắc và định mức phân bổ dự toán thu, chi năm 2023 (có Phụ lục 02 đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính, Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng nghiệp vụ và Giám đốc Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Vụ TCKT, Vụ KHĐT - BHXH Việt Nam (để b/c);
- Các Phó Giám đốc BHXH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử BHXH tỉnh (để đăng tải)
- Lưu: VT, KH-TC.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Toán

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU - CHI ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 238 /QĐ-BHXH ngày 31/7/2023 của Giám đốc BHXH tỉnh Phú Yên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu chi	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó								
				Văn phòng BHXH tỉnh	BHXH thị xã Sông Cầu	BHXH huyện Đồng Xuân	BHXH huyện Tuy An	BHXH huyện Sơn Hoà	BHXH huyện Sông Hinh	BHXH huyện Phú Hoà	BHXH huyện Tây Hoà	BHXH thị xã Đông Hoà
I	DỰ TOÁN THU	1.981.167	1.981.851	788.521	167.320	105.803	177.478	114.618	94.024	146.483	161.925	225.679
1	Thu bảo hiểm xã hội bắt buộc	1.011.044	1.011.627	516.801	78.756	45.269	61.170	50.861	40.743	48.444	57.592	111.991
2	Thu bảo hiểm xã hội tự nguyện	64.944	64.957	14.565	5.002	4.357	7.809	5.282	5.103	7.784	6.671	8.384
3	Thu bảo hiểm thất nghiệp	68.135	68.204	37.990	4.918	2.529	3.676	3.028	2.399	3.053	3.458	7.153
4	Thu bảo hiểm y tế	837.044	837.063	219.165	78.644	53.648	104.823	55.447	45.779	87.202	94.204	98.151
II	DỰ TOÁN CHI	2.122.722	2.122.722	682.660	114.045	120.766	92.829	75.187	115.793	162.627	186.950	571.865
1	Chi chế độ bảo hiểm xã hội nguồn quỹ bảo hiểm xã hội đảm bảo	1.331.804	1.331.804	138.684	84.554	92.601	55.075	49.115	94.432	129.206	148.128	540.009
2	Chi quỹ bảo hiểm thất nghiệp	91.299	91.299	91.299	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Chi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	592.503	592.503	382.626	24.986	24.705	33.024	22.521	17.911	28.175	32.420	26.135
4	Chi quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	104.457	104.457	68.766	4.326	3.307	4.540	3.400	3.304	5.074	6.222	5.518
5	Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.659	2.659	1.285	179	153	190	151	146	172	180	203

**CÔNG KHAI CĂN CỨ, NGUYÊN TẮC, ĐỊNH MỨC PHÂN BỐ
DỰ TOÁN THU, CHI NĂM 2023**

*(Kèm theo Quyết định số 238 /QĐ-BHXH ngày 31 tháng 7 năm 2023
của Giám đốc BHXH tỉnh Phú Yên)*

I. Căn cứ, cơ sở phân bổ dự toán thu, chi năm 2023

- Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/05/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;
- Nghị định số 108/2021/NĐ-CP ngày 07/12/2021 của Chính phủ quy định về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hàng tháng;
- Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động;
- Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;
- Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 29/6/2023 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hàng tháng;
- Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý tài chính về bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm y tế (BHYT) và chi phí quản lý BHXH, BHTN, BHYT;
- Quyết định số 38/2019/QĐ-TTg ngày 31/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế quản lý tài chính BHXH, BHTN, BHYT và chi phí quản lý BHXH, BHTN, BHYT;
- Thông tư số 20/2016/TT-BTC ngày 03/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện cơ chế tài chính về BHXH, BHTN, BHYT và chi phí quản lý BHXH, BHTN, BHYT;
- Thông tư số 24/2020/TT-BTC ngày 13/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2016/TT-BTC ngày 03/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện cơ chế quản lý tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;
- Căn cứ Quyết định số 3721/QĐ-BHXH ngày 28/12/2022 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc giao dự toán chi bảo hiểm xã hội từ nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo năm 2023;
- Quyết định số 1067/QĐ-BHXH ngày 20/7/2023 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về việc giao dự toán thu, chi năm 2023;

- Quyết định số 113/QĐ-BHXH ngày 22/4/2020 của BHXH tỉnh Phú Yên về việc ban hành quy định về tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN đối với các đơn vị trực thuộc BHXH tỉnh Phú Yên;

- Quyết định số 45/QĐ-BHXH ngày 25/01/2021 của Giám đốc BHXH tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và trích lập các quỹ đối với các đơn vị thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Yên.

- Quyết định số 46/QĐ-BHXH ngày 25/01/2021 của Giám đốc BHXH tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng các quỹ đối với các đơn vị thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Yên.

II. Nguyên tắc, định mức phân bổ dự toán thu, chi năm 2023

1. Dự toán thu BHXH, BHTN, BHYT năm 2023

Dự toán thu BHXH, BHTN, BHYT năm 2023 giao cho BHXH các huyện, thị xã và Văn phòng BHXH tỉnh trên cơ sở số đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT; tiền lương bình quân; tỷ lệ đóng BHXH, BHTN, BHYT và các khoản ghi thu, cụ thể sau:

- Đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT:

+ Dân số 2023 lấy theo QĐ 1497/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 là 877.786 người.

+ Lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia nền kinh tế là 461.688 (471.000 người – hưu trí, mất sức (trong độ tuổi lao động), sinh viên, học sinh 15 tuổi trở lên)

+ Lực lượng Công an và thân nhân Quân đội theo văn bản của Bộ Quốc Phòng, Bộ Công an năm 2023.

+ Kết quả phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT giai đoạn 2020-2022.

+ Số người tham gia BHXH, BHTN, BHYT đang quản lý trên phần mềm TST đến ngày 31/12/2022.

+ Tỷ lệ lực lượng lao động tham gia BHXH, tỷ lệ bao phủ BHYT đến 31/12/2023.

- Lương cơ sở: theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 và Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

- Lương tối thiểu vùng: theo Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ.

- Tỷ lệ đóng BHXH, BHTN, BHYT: theo quy định tại Luật BHXH số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014 của Quốc hội và Nghị định số 44/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ. Trong đó:

+ Tỷ lệ đóng BHXH bắt buộc (bao gồm cả bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp) là 25,5% mức tiền lương (bao gồm cả phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác) của người tham gia BHXH bắt buộc.

+ Tỷ lệ đóng BHXH tự nguyện là 22% mức thu nhập tháng của người tham gia BHXH tự nguyện tự chọn.

+ Tỷ lệ đóng BHYT là 4,5% mức tiền lương của người cùng tham gia BHXH, BHYT bắt buộc; 4,5% mức lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hằng tháng, trợ cấp thất nghiệp; 4,5% mức lương cơ sở đối với các đối tượng còn lại.

+ Tỷ lệ đóng BHTN là 2% mức tiền lương của người tham gia BHTN.

2. Dự toán chi BHXH, BHTN từ nguồn quỹ; chi phí quản lý BHXH, BHTN, BHYT; quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023

2.1. Dự toán chi BHXH, BHTN từ nguồn quỹ năm 2023

Dự toán chi BHXH, BHTN năm 2023 giao cho BHXH các huyện, thị xã tính trên cơ sở số người và mức chi bình quân, cụ thể:

a) Dự toán chi BHXH

- Số người hưởng: tính trên cơ sở số người bình quân hưởng năm 2022 và tốc độ tăng, giảm hàng năm của từng huyện;

- Mức chi và số chi: dự toán BHXH tỉnh giao cho các đơn vị trực thuộc đã tính đủ theo mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng của 06 tháng đầu năm và mức lương cơ sở 1,8 triệu đồng/tháng của 06 tháng cuối năm; mức lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hàng tháng thực hiện theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP ngày 07/12/2021 của Chính phủ quy định về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hàng tháng; chưa bao gồm kinh phí điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH theo Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 29/6/2023 của Chính phủ;

- Chưa bố trí kinh phí hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho người bị TNLĐ-BNN khi trở lại làm việc theo quy định Luật An toàn, vệ sinh lao động.

b) Dự toán chi BHTN

BHXH tỉnh đã dự toán chi BHTN đã giao đủ trong dự toán đầu năm kinh phí chi trợ thất nghiệp và hỗ trợ học nghề. Chưa bố trí kinh phí chi hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động và hỗ trợ tư vấn giới thiệu việc làm theo quy định tại Điều 47 của Luật Việc làm.

2.2. Dự toán chi phí quản lý BHXH, BHTN, BHYT năm 2023

Dự toán chi phí quản lý BHXH, BHTN, BHYT năm 2023 giao cho BHXH các huyện, thị xã và Văn phòng BHXH tỉnh trên cơ sở dự toán được Tổng Giám

độc BHXH Việt Nam giao tại Quyết định số 1067/QĐ-BHXH ngày 20/7/2023 và được phân bổ theo nguyên tắc sau:

- Căn cứ vào biên chế kế hoạch được giao cho các đơn vị năm 2023 của BHXH tỉnh Phú Yên với hệ số tiền lương tại thời điểm 31/12/2022, tăng lương định kỳ hàng năm và mức lương cơ sở theo quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 là 1,49 triệu đồng/tháng của 06 đầu năm và mức lương cơ sở theo quy định tại Nghị định 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 là 1,8 triệu đồng/tháng của 06 cuối năm;

- Căn cứ vào nhiệm vụ, khối lượng công việc và tính chất phức tạp của các hoạt động nghiệp vụ quản lý của từng đơn vị trong năm 2023 đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ;

- Tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi phí quản lý BHXH, BHTN, BHYT đối với các đơn vị trực thuộc thực hiện theo quy định tại Quyết định số 113/QĐ-BHXH ngày 22/4/2020 của BHXH tỉnh Phú Yên.

2.3. Dự toán quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023

Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023 giao cho BHXH các huyện, thị xã và Văn phòng BHXH tỉnh trên cơ sở quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích từ nguồn chi phí quản lý BHXH, BHTN, BHYT tiết kiệm năm 2022 và phân bổ theo nguyên tắc sau:

- Căn cứ quỹ lương thực tế được thực hiện trong năm 2022 tại các đơn vị và có tính yếu tố bù trừ quỹ lương của các viên chức được điều động luân chuyển giữa các đơn vị;

- Tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, phúc lợi được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 46/QĐ-BHXH ngày 25/01/2021 của Giám đốc BHXH tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng các quỹ đối với các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Yên.

3. Dự toán chi khám, chữa bệnh BHYT năm 2023

Dự toán chi khám, chữa bệnh BHYT năm 2023 giao cho BHXH các huyện, thị xã và Văn phòng BHXH tỉnh trên cơ sở số chi KCB ước thực hiện năm 2022 và dự toán 2023 được BHXH Việt Nam giao tại Quyết định số 1067/QĐ-BHXH ngày 20/7/2023, có tính toán đầy đủ các yếu tố tăng (giảm) do các yếu tố thay đổi năm 2023 so với năm 2022./.

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH PHÚ YÊN